

KẾ HOẠCH

thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam; Chương trình hành động số 33-CTr/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 33-CTr/TW (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW; Chương trình hành động số 33-CTr/TW; Chương trình hành động số 34-CTr/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy phường Kiến An ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 34-CTr/TU; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về yêu cầu đổi mới mô hình phát triển trong giai đoạn mới.

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Thành ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của phường; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển xanh; nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, xây dựng phường Kiến An phát triển văn minh, hiện đại, bền vững.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động số 33-CTr/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU và các chủ trương, định hướng phát triển của thành phố; đồng thời bảo đảm phù hợp với chức

năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của phường.

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả, sản phẩm; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai thực chất, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện thắng lợi các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, Chương trình hành động số 33-CTr/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 34-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng về đổi mới mô hình phát triển đất nước.

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, huy động và sử dụng tối ưu mọi nguồn lực của đô thị cấp phường; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn liền với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển xanh.

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị phường Kiến An trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và điều hành của chính quyền; nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, góp phần cùng thành phố xây dựng Hải Phòng phát triển nhanh, bền vững, hiện đại và văn minh.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

(1). Duy trì và nâng cao chỉ số sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) hằng năm đạt mức cao theo định hướng chung của thành phố; mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu và chuyển đổi số đạt cấp độ 4; xây dựng và duy trì mô hình “Chính quyền thân thiện”.

(2) Đến năm 2030, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn đạt từ 98% trở lên; phần đầu 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến. Hoàn thành các chỉ tiêu về số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu và quản trị dữ liệu được thành phố giao.

(3). Đến năm 2030, có từ 1.500 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn trở lên; phần đầu ít nhất 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo. Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch gắn với ứng dụng công nghệ số và nâng cao

chất lượng dịch vụ.

(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân từ 10%/năm trở lên trong giai đoạn 2026 - 2030; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của phường hằng năm đạt tối thiểu 95% kế hoạch vốn được giao.

(5) Đến năm 2030, phần đầu phường đạt chuẩn đô thị văn minh; duy trì tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%; năm 2026 và các năm tiếp theo, phần đầu trồng bổ sung ít nhất 1.000 cây xanh đặc trưng/năm, phần đầu đến năm 2030, đạt 5000 cây xanh.

(6) Hằng năm, tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình văn hóa và tỷ lệ tổ dân phố được công nhận tổ dân phố văn hóa đều đạt từ 95% trở lên. Đến năm 2030, phần đầu 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn được trang bị ít nhất một phòng học thông minh.

(7) Phần đầu đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%; tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt từ 66% trở lên. Phần đầu đến năm 2028 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo áp dụng và duy trì kết quả đến năm 2030.

(8) Hằng năm, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân được giao; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm an toàn, an ninh mạng; chủ động phòng ngừa, giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 34-CTr/TU; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về yêu cầu đổi mới mô hình phát triển, phát huy các động lực tăng trưởng mới, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng; phát huy vai trò của hệ thống thông tin cơ sở, nền tảng số và

các kênh truyền thông; kịp thời tuyên truyền, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị; đẩy mạnh cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp

Chủ động rà soát, cập nhật các quy định, chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định pháp luật.

Cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế hoạt động; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, đơn vị trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

Thường xuyên theo dõi, tổng hợp tình hình phát triển kinh tế trên địa bàn; kịp thời tham mưu UBND phường báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy chế, quy trình công tác; tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền theo phương châm “6 rõ”: *rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền*.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến; tăng cường số hóa hồ sơ, dữ liệu và khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ; đề cao tinh thần trách nhiệm và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Kịp thời tiếp nhận, giải quyết hiệu quả các kiến nghị, phản ánh chính đáng của người dân và doanh nghiệp.

3. Thúc đẩy phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân

Rà soát, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế trên địa bàn; xác định rõ các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế để tập trung hỗ trợ, tạo động lực tăng trưởng mới, trọng tâm là thương mại - dịch vụ chất lượng cao và các hoạt động kinh tế phù hợp với đặc thù đô thị phường.

Tăng cường quản lý thu, chống thất thu ngân sách; khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực tài chính, đất đai phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Thúc đẩy chuyển dịch mô hình sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đổi mới phương thức quản trị, ứng dụng khoa học - công nghệ.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; khuyến khích phát triển thương mại điện tử, nhân rộng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và các mô hình kinh doanh, dịch vụ mới phù hợp với điều kiện địa phương.

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm và phát triển thị trường tiêu thụ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Tập trung hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh đủ điều kiện thực hiện chuyển đổi thành doanh nghiệp theo quy định; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp mới thành lập ổn định và phát triển.

Củng cố và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động; tăng cường liên kết sản xuất - kinh doanh, gắn kết chặt chẽ giữa các hộ sản xuất, hợp tác xã với doanh nghiệp và thị trường.

Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ sản xuất, kinh doanh; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch và thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác đối thoại; chủ động bám sát cơ sở để nắm bắt, kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp.

4. Nâng cao chất lượng quy hoạch, quản lý đô thị, phát triển kết cấu hạ tầng

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc, đất đai, trật tự xây dựng và trật tự đô thị; chỉ đạo UBND phường công khai, cung cấp thông tin quy hoạch theo quy định, rà soát các khu vực có nguy cơ phát sinh vi phạm, tổ chức kiểm tra từ sớm, phát hiện và xử lý kịp thời theo thẩm quyền, không để hình thành vi phạm mới kéo dài. Tập trung rà soát, phân loại, đề xuất giải quyết các tồn tại về đất đai, công trình xây dựng, bến bãi ven sông, sử dụng đất sai mục đích; bảo đảm việc xử lý dựa trên hồ sơ, căn cứ pháp lý và thẩm quyền của từng cơ quan.

Lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn; tăng cường đối thoại, công khai thông tin, giải quyết kiến nghị của người dân trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng theo quy định. Chủ động rà soát, tổng hợp các khó khăn về nguồn gốc đất, hồ sơ pháp lý, hạ

tăng kỹ thuật và tiến độ để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ; phối hợp đơn đốc chủ đầu tư thực hiện trách nhiệm, không để chậm trễ do thiếu phối hợp.

Ưu tiên chỉ đạo rà soát, đề xuất chỉnh trang các tuyến đường, khu dân cư và khu đô thị; nâng cao hiệu quả quản lý lòng đường, vỉa hè, điểm dừng đỗ, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, cấp nước, thoát nước và hạ tầng phòng cháy, chữa cháy. Rà soát các công trình hạ tầng đã hoàn thành hoặc đang sử dụng nhưng chưa bàn giao, xác định rõ đơn vị quản lý, vận hành, duy tu theo quy định; xây dựng danh mục nhu cầu sửa chữa, nâng cấp theo thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối nguồn lực.

Định hướng phát triển không gian đô thị xanh, văn minh, thích ứng với biến đổi khí hậu trên cơ sở quy hoạch được phê duyệt; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả quỹ đất và nguồn lực công. Đối với các khu vực có chức năng sử dụng đất chưa phù hợp với định hướng phát triển, chỉ đạo rà soát hiện trạng, đánh giá nhu cầu và đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét phương án quản lý, sắp xếp hoặc điều chỉnh quy hoạch theo đúng trình tự, không điều chỉnh quy hoạch chỉ nhằm hợp thức hóa vi phạm hiện trạng.

5. Đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; khuyến khích các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đổi mới công nghệ, phương thức quản trị, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Khuyến khích các sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các nền tảng số, giải pháp quản trị số, thương mại điện tử và các mô hình kinh doanh mới; từng bước hình thành phương thức sản xuất, kinh doanh dựa trên dữ liệu và công nghệ.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tích cực ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số và từng bước đưa trí tuệ nhân tạo (AI) vào phục vụ công tác quản lý điều hành của cơ quan nhà nước, hỗ trợ xúc tiến thương mại và cung cấp thông tin cho người dân, doanh nghiệp.

Tăng cường xây dựng, cập nhật và khai thác dữ liệu số phục vụ quản lý lĩnh vực kinh tế; từng bước chuẩn hóa dữ liệu, nâng cao khả năng kết nối, chia sẻ và sử dụng dữ liệu theo đúng quy định.

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn.

Thúc đẩy phổ cập các dịch vụ số thiết yếu, nhân rộng mô hình thanh toán không dùng tiền mặt và ứng dụng các nền tảng số trong đời sống xã hội và kinh doanh.

6. Phát triển văn hóa, con người; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và bảo đảm an sinh xã hội

6.1. Phát triển văn hóa, con người và xây dựng môi trường văn hóa đô thị

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, gắn việc xây dựng đời sống văn hóa, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với quá trình xây dựng đô thị văn minh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và biểu hiện phản văn hóa.

Gìn giữ, tu bổ và khai thác hợp lý các di tích lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng trên địa bàn; đẩy mạnh số hóa cơ sở dữ liệu về di tích, lễ hội và các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương.

Tổ chức và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống; gắn kết bảo tồn di sản với phát triển du lịch văn hóa, du lịch tâm linh, trải nghiệm cộng đồng và kinh tế đêm.

Khai thác hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và Cổng thông tin điện tử để quảng bá hình ảnh, lịch sử, con người và tiềm năng dịch vụ - du lịch của Kiến An.

6.2. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo

Đổi mới hệ sinh thái giáo dục, chuyển mạnh tư duy từ “duy trì chất lượng” sang xây dựng hệ sinh thái giáo dục gắn với chuyển đổi số, STEM/STEAM, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và trang bị kỹ năng số, năng lực ngoại ngữ cho học sinh.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiên phong trong đổi mới sáng tạo; nhân rộng các mô hình “Trường học hạnh phúc - an toàn - thông minh” và tổ chức các câu lạc bộ khoa học, khởi nghiệp trong trường học.

Triển khai hiệu quả công tác hướng nghiệp từ cấp THCS gắn với đặc trưng phát triển kinh tế của thành phố (công nghiệp, cảng biển, logistics, công nghệ).

Tăng cường liên kết “Nhà trường - Gia đình - Xã hội - Doanh nghiệp” trong việc đầu tư hạ tầng số, hỗ trợ học sinh khó khăn và phát triển phong trào học tập suốt đời.

6.3. Nâng cao chất lượng y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội

Nâng cao năng lực cho Trạm Y tế phường thực sự trở thành “người gác cổng” chăm sóc sức khỏe ban đầu; mở rộng danh mục kỹ thuật và duy trì tốt công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Đẩy mạnh lập hồ sơ sức khỏe điện tử liên thông qua VNeID; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân (*đặc biệt là người cao tuổi, đối tượng chính sách*); lấy phòng bệnh làm trọng tâm, kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh.

Siết chặt quản lý an toàn thực phẩm và hành nghề y dược; Vận hành hiệu quả Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể và quản lý nghiêm các cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập.

Phát triển bền vững BHXH, BHYT, giao chỉ tiêu cụ thể, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trực tiếp tại khu dân cư để nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm y tế hộ gia đình, hướng tới mục tiêu bao phủ toàn dân.

7. Phát triển xanh, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, các tổ dân phố và đơn vị cung ứng dịch vụ công ích. Rà soát các nguồn phát sinh chất thải, cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm; tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền. Xây dựng danh sách các điểm tồn đọng rác thải, ô nhiễm, xác định đơn vị phụ trách và thời hạn khắc phục; thường xuyên kiểm tra để phòng ngừa tái diễn.

Đẩy mạnh phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo lộ trình, điều kiện hạ tầng và quy định hiện hành; phối hợp hoàn thiện phương án thu gom, vận chuyển, xử lý đồng bộ, không để phát sinh tình trạng phân loại tại nguồn nhưng thu gom lẫn. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và 21 tổ dân phố trong tuyên truyền, vận động, giám sát cộng đồng; nhân rộng mô hình tuyến đường, khu dân cư xanh - sạch - đẹp, hạn chế rác thải nhựa dùng một lần và thúc đẩy tiêu dùng bền vững.

Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh ứng dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, nước và nguyên liệu; thúc đẩy các mô hình tái sử dụng, tái chế và kinh tế tuần hoàn phù hợp với điều kiện địa bàn. Phối hợp triển khai nhiệm vụ giảm phát thải khí nhà kính, kiểm kê khí nhà kính đối với đối tượng thuộc diện thực hiện theo phân cấp và quy định pháp luật; không đặt thêm nghĩa vụ ngoài thẩm quyền đối với hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Chủ động rà soát, cập nhật phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và ứng phó sự cố môi trường; tập trung các khu vực ven sông, hành lang đê điều, khu vực có nguy cơ sạt lở, ngập úng và các điểm xung yếu. Tăng cường kiểm

tra việc sử dụng đất, xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều và công trình thủy lợi; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm. Phối hợp chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện theo phương châm “*bốn tại chỗ*”, tổ chức cảnh báo và hướng dẫn người dân ứng phó khi có tình huống.

8. Giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, an ninh mạng

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự địa phương và xây dựng lực lượng vũ trang phường vững mạnh.

Nắm chắc tình hình, bảo vệ an ninh nội bộ, an ninh đô thị, an ninh kinh tế, quản lý người nước ngoài; giải quyết triệt để các vụ việc phức tạp từ sớm, tuyệt đối không để hình thành “điểm nóng”.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về cư trú, nhân hộ khẩu, vũ khí, vật liệu nổ, pháo; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư gắn với Đề án 06 để phục vụ Nhân dân.

Triển khai tuần tra kiểm soát tại các khu vực trọng điểm; quản lý chặt chẽ các đối tượng, duy trì địa bàn không có ma túy; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Tăng cường kiểm tra trật tự đô thị, xử lý lấn chiếm lòng đường, vỉa hè; bảo đảm an toàn giao thông và nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

Đẩy mạnh tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến; giám sát, phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với tội phạm công nghệ cao và xử lý nghiêm các hành vi tung tin sai sự thật trên không gian mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân phường

Căn cứ Kế hoạch này, cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc chức năng quản lý nhà nước thành chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; xác định rõ nhiệm vụ, đơn vị/cá nhân phụ trách, tiến độ, nguồn lực và sản phẩm.

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển kinh tế, quản lý đô thị, đất đai, môi trường, văn hóa - xã hội, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh theo thẩm quyền.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra tiến độ; kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động số 33-CTr/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU và Kế hoạch này; định hướng công tác tuyên truyền, theo dõi tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả, tham mưu báo cáo, sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của cấp trên.

Tham mưu công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu đổi mới mô hình phát triển; kịp thời đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ; kịp thời tham mưu chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

5. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội.

Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động, mô hình tự quản phù hợp; huy động sự tham gia của Nhân dân trong chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh, bảo đảm an sinh xã hội và giữ gìn an ninh, trật tự.

6. Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình của cơ quan, đơn vị; đưa nội dung thực hiện vào chương trình công tác hằng năm và sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

Định kỳ đánh giá kết quả, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với Ban Thường vụ Đảng ủy.

7. Văn phòng Đảng ủy phường

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan liên quan theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy theo chức năng, nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Đ/c Phạm Văn Thép - UVBTVTU, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (phụ trách Đảng bộ phường) (để báo cáo);
- Văn phòng Thành ủy (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Thành ủy (để báo cáo);
- Đảng ủy Công an thành phố (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường; UBND phường;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ phường;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc HĐND, UBND phường;
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường;
- Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường;
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thiện Kim



Các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU, ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam
(Kèm theo Kế hoạch số 174-KH/ĐU, ngày 15/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường)

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
I	Về công tác quán triệt, tuyên truyền				
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy phường	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường	Cơ quan UB MTTQ VN phường, UBND phường, các chi, đảng bộ	Quý IV/2026 và thường xuyên	Văn bản quán triệt, tuyên truyền; Tin, bài, tài liệu tuyên truyền
II	Về cải cách hành chính, quản trị và chuyển đổi số				
2	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ thủ tục hành chính; nâng cao chỉ số SIPAS.	UBND phường (Trung tâm Phục vụ Hành chính công)	Các phòng, đơn vị vị liên quan	Thường xuyên	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt chuẩn
3	Xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu dùng chung; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định, phấn đấu đạt mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu và chuyển đổi số cấp độ 4 vào năm 2030.	UBND phường (Trung tâm Phục vụ Hành chính công)	Các phòng, đơn vị liên quan; Tổ công nghệ số cộng đồng	Hàng năm, hoàn thành trước năm 2030	Báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ trưởng thành quản trị dữ liệu; cơ sở dữ liệu dùng chung được vận hành, kết nối, chia sẻ
4	Rà soát, hoàn thiện quy chế, quy trình phối hợp; thực hiện nhiệm vụ theo phương	UBND phường	Trung tâm Phục vụ Hành chính công;	Rà soát hằng năm; thực	Quy chế, quy trình được rà soát, hoàn thiện; danh sách

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
	châm “6 rõ”; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị; duy trì mô hình “Chính quyền thân thiện”, nâng cao mức độ hài lòng của người dân.		các phòng, đơn vị liên quan; Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam phường	hiện thường xuyên	phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý; kết quả đánh giá mức độ hài lòng theo phương pháp, chỉ tiêu thành phố giao; kết quả duy trì mô hình “Chính quyền thân thiện”.
III Về phát triển kinh tế và môi trường đầu tư					
5	Tham mưu các giải pháp phát triển thương mại - dịch vụ chất lượng cao, kinh tế số và hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân.	UBND phường (Phòng Kinh tế)	Các phòng, đơn vị liên quan	Định kỳ hằng quý/hằng năm	Báo cáo phát triển kinh tế địa phương
6	Tăng cường quản lý thu ngân sách, chống thất thu; quản lý, khai thác hiệu quả tài chính và tài sản công.	UBND phường (Phòng Kinh tế)	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Số thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu
7	Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; rà soát, giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết vướng mắc về thủ tục, mặt bằng, thi công, nghiệm thu và thanh toán.	UBND phường (Phòng Kinh tế)	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án; đơn vị liên quan	Định kỳ hằng quý/hằng năm	Báo cáo tiến độ, kết quả giải ngân từng dự án; danh mục vướng mắc và kết quả xử lý; tỷ lệ giải ngân hằng năm đạt tối thiểu 95% kế hoạch vốn được giao theo Kế hoạch.
8	Theo dõi, cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn; nắm chắc tình hình thành lập, giải thể, tạm ngừng hoạt động để kịp thời tham mưu giải pháp hỗ trợ phát triển, bảo đảm đạt từ 1.500 doanh nghiệp trở lên vào năm 2030.	UBND phường (Phòng Kinh tế)	Thuế cơ sở 5 thành phố Hải Phòng; các phòng, đơn vị liên quan	Cập nhật hằng quý; tổng hợp hằng năm	Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp được cập nhật, theo dõi; báo cáo biến động doanh nghiệp hằng quý; số doanh nghiệp đang hoạt động đạt chỉ tiêu.

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
IV	Về quản lý đô thị, hạ tầng và môi trường				
9	Quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, đất đai; xử lý kịp thời các vi phạm phát sinh từ cơ sở.	UBND phường (Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường)	Đảng ủy Công an phường; Tổ quản lý trật tự đô thị	Thường xuyên	Biên bản xử lý vi phạm; Báo cáo kết quả trật tự đô thị
10	Tổ chức thực hiện phân loại rác thải tại nguồn; ra quân xử lý dứt điểm các điểm tồn đọng rác thải	UBND phường (Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường)	Cơ quan UB MTTQ VN phường; các tổ dân phố	Thường xuyên	Kế hoạch ra quân; Các tuyến đường xanh - sạch - đẹp
11	Tổ chức trồng bổ sung cây xanh đặc trưng gắn với chỉnh trang tuyến phố, khu dân cư; bảo đảm trồng mới ít nhất 1.000 cây xanh/năm, lũy kế đạt 5.000 cây xanh vào năm 2030	UBND phường (Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường)	Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; các tổ dân phố	Hàng năm	Kế hoạch trồng cây xanh hàng năm; báo cáo số lượng cây xanh trồng mới và lũy kế đạt chỉ tiêu.
12	Rà soát, cập nhật phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố môi trường; kiểm tra đề điều, công trình thủy lợi.	UBND phường (Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường)	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường; các tổ dân phố	Thường xuyên	- Phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. - Báo cáo kết quả kiểm tra công trình xung yếu.
V	Về văn hóa - xã hội, y tế và giáo dục				
13	Thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; bảo tồn và	UBND phường (Phòng Văn	Cơ quan UB MTTQ VN	Theo kế hoạch hằng	Báo cáo kết quả phong trào văn hóa

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
	phát huy giá trị di tích lịch sử	hóa – Xã hội)	phường; Các phòng, đơn vị liên quan; tổ dân phố	năm	
14	Nâng cao năng lực y tế cơ sở, lập hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, quản lý an toàn thực phẩm	UBND phường (Phòng Văn hóa – Xã hội)	Trạm Y tế phường; các trường học	Thường xuyên	Dữ liệu sức khỏe liên thông qua VNeID
15	Phát triển bền vững bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; giao chỉ tiêu cụ thể đến từng tổ dân phố; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trực tiếp; bảo đảm tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 100%, lực lượng lao động tham gia BHXH đạt từ 66% trở lên.	UBND phường (Phòng Văn hóa – Xã hội)	Bảo hiểm xã hội cơ sở Kiến An; Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; tổ dân phố	Hàng năm	Báo cáo tỷ lệ bao phủ BHYT, BHXH theo chỉ tiêu giao từng kỳ.
16	Đổi mới hệ sinh thái giáo dục, thúc đẩy chuyển đổi số, STEM/STEAM, trường học thông minh; nâng cao chất lượng hướng nghiệp.	UBND phường (Phòng Văn hóa – Xã hội)	Các cơ sở giáo dục trên địa bàn	Thường xuyên / Hàng năm	Báo cáo kết quả chuyển đổi số trong giáo dục.
VI Về quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội					
17	Thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng, huấn luyện lực lượng theo kế hoạch; tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân.	Ban Chỉ huy quân sự phường và Đảng ủy Công an phường tham mưu theo nhiệm vụ	Các phòng, đơn vị liên quan; Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; các tổ dân phố	Hàng năm, theo kế hoạch và chỉ tiêu được giao	Kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, huấn luyện; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân được giao.

STT	Nội dung nhiệm vụ trọng tâm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
18	Nắm chắc tình hình, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh đô thị, an ninh kinh tế; quản lý cư trú, nhân hộ khẩu, vũ khí, vật liệu nổ, pháo; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Đề án 06.	Đảng ủy Công an phường	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Địa bàn ổn định, không có “điểm nóng”
19	Đảm bảo an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao và xử lý thông tin giả trên không gian mạng.	Đảng ủy Công an phường	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả đấu tranh phòng chống tội phạm
20	Triển khai tuần tra, kiểm soát tại các địa bàn, khu vực trọng điểm; quản lý chặt chẽ đối tượng; duy trì địa bàn không có ma túy; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị.	Đảng ủy Công an phường	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả tuần tra, kiểm soát; số vụ việc được phát hiện, xử lý